

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỐT NỐT
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2017/DS-ST

Ngày: 26.9.2017

V/v: “Tranh chấp hợp đồng dân sự”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Thanh Điền**
- *Hội thẩm Nhân dân:*
 - 1/ Bà **Thái Ánh Trinh**
 - 2/ Bà **Trần Thúy Kiên**
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt tham gia phiên tòa:* Bà **Trần Thị Kiều Oanh** – Kiểm sát viên.
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông **Huỳnh Trung Hiếu** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

Ngày 26 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 51/2017/TLST-DS ngày 19 tháng 4 năm 2017 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng dân sự*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 454/2017/QĐXX-ST ngày 22 tháng 8 năm 2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần V**
Trụ sở: phố A, phường B, quận H, thành phố Hà Nội.
Đại diện ủy quyền: Ông **Trần Hữu B**, sinh năm 1986
Chức vụ: nhân viên.
Địa chỉ liên lạc: đường C, phường E, quận N, thành phố Cần Thơ (*theo văn bản ủy quyền số: 16/2016/UQ-CT ngày 10.8.2016 và số: 04/2017/UQ-GĐK-TDTD ngày 30.5.2017*).
2. Bị đơn: Anh **Phan Văn P** sinh năm 1974
Trú tại: khu vực M, phường N, quận T, thành phố Cần Thơ.
(*Đại diện nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt; Bị đơn vắng mặt không lý do*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Tại Đơn khởi kiện đề ngày 20.3.2017 và quá trình giải quyết vụ kiện, đại diện ủy quyền nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần V trình bày:*

Vào ngày 08.6.2013, Ngân hàng thương mại cổ phần V (gọi tắt là Ngân hàng) với anh Phan Văn P thỏa thuận ký kết Hợp đồng tín dụng số: 20130607-102005-0002. Theo đó, ngân hàng cho anh P vay số tiền 21.000.000 đồng, lãi suất 3,75%/tháng, thời hạn vay là 26 tháng kể từ ngày 08.7.2013, tổng số tiền gốc và lãi anh P phải thanh

toán cho ngân hàng theo thỏa thuận là 33.228.000 đồng theo hình thức trả hàng tháng, 25 tháng đầu mỗi tháng trả 1.279.000 đồng, tháng cuối trả 1.253.000 đồng là dứt điểm, mục đích vay vốn để tiêu dùng.

Quá trình vay, anh P đã trả cho ngân hàng được 15 kì với số tiền 19.490.000 đồng. Nhưng kể từ ngày 11.9.2014 đến nay anh P không thanh toán cho ngân hàng nợ gốc và lãi nên vi phạm thỏa thuận hợp đồng tín dụng. Do đó, ngân hàng khởi kiện yêu cầu bị đơn có trách nhiệm trả nợ gốc và lãi còn lại theo thỏa thuận là: 13.738.000 đồng.

** Đối với bị đơn anh Phan Văn P:* Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án, tổng đạt Thông báo hòa giải, Giấy triệu tập hợp lệ cho đương sự để thực hiện việc tự khai, để tham gia phiên hòa giải vào các ngày 20.7.2017 và ngày 07.8.2017 nhưng anh P đều vắng mặt không có lý do nên Tòa án không tiến hành hòa giải giữa nguyên đơn với anh P được theo quy định tại điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự và cũng không thể thu thập chứng cứ, tài liệu đối với anh P.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; Bị đơn anh Phan Văn P vắng mặt tại phiên tòa không lý do.

Ý kiến của Kiểm sát viên:

./ Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng là đúng trình tự thủ tục luật định; Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt không lý do nên đề nghị xét xử vắng mặt các đương sự theo thủ tục tố tụng;

./ Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn anh Phan Văn P theo hợp đồng tín dụng để buộc bị đơn có trách nhiệm trả nợ cho nguyên đơn tiền nợ gốc và lãi còn lại theo thỏa thuận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về quan hệ pháp luật:* Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần V với bị đơn anh Phan Văn P có thỏa thuận ký kết Hợp đồng tín dụng với mục đích tiêu dùng. Quá trình giao dịch, anh P không thanh toán nợ đến hạn theo thỏa thuận nên ngân hàng có đơn khởi kiện yêu cầu đòi nợ. Xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp hợp đồng dân sự” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 điều 26, điểm a khoản 1 điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2]. *Về thủ tục tố tụng:* Đại diện nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt; Bị đơn anh Phan Văn P đã được Tòa án tổng đạt triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa vào ngày 07.9.2017 và ngày hôm nay (22.9.2017) nhưng anh P đều vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 1, 3 điều 228 và điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. *Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:*

Quá trình giải quyết vụ án, mặc dù Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng anh P không thực hiện việc tự khai, không tham gia phiên hòa giải, không tham gia phiên tòa và cũng không có bất kỳ ý kiến gì về khoản tiền vay nợ gốc và nợ lãi hay về trách nhiệm trả nợ cho ngân hàng. Mặt khác, hợp đồng tín dụng được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục luật định nên có cơ sở khẳng định giao dịch giữa ngân hàng với anh Phan Văn P là có thật.

Theo đó, Ngân hàng thương mại cổ phần V yêu cầu bị đơn anh Phan Văn P có trách nhiệm trả tiền nợ vay 13.738.000 đồng theo Hợp đồng tín dụng số: 20130607-102005-0002 ngày 08.6.2013.

Nguyên đơn cho rằng kể từ khi vay nợ đến nay, anh P đã thanh toán cho công ty được 19.490.000 đồng nên còn nợ 13.738.000 đồng do đó nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ gốc và lãi còn lại là 13.738.000 đồng. Do anh P không thực hiện theo đúng thỏa thuận hợp đồng, vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên cần buộc anh P phải trả nợ gốc và lãi nêu theo quy định tại khoản 1 điều 95 Luật các tổ chức tín dụng là có căn cứ.

Như viện dẫn trên, có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cũng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa.

[4]. *Về án phí dân sự sơ thẩm:*

./ Bị đơn phải chịu án phí đối với yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên án phí bị đơn phải nộp là: 13.738.000 đồng x 5% = 686.900 đồng (*làm tròn 687.000 đồng*);

./ Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 3 điều 26, điểm b khoản 1 điều 35, 147, 227, 228 và điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 91, 94 và 95 Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 17.6.2010;

- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần V đối với bị đơn anh Phan Văn P.

Buộc anh Phan Văn P có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần V tổng số tiền 13.738.000 đồng (*Mười ba triệu bảy trăm ba mươi tám ngàn đồng*).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả; Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 điều 468; Nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

./ Anh Phan Văn P phải nộp 687.000 đồng;

./ Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần V được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 3.000.000 đồng theo phiếu thu số 002083 ngày 13.4.2017 tại Chi cục dân sự Thị hành án quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo; Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án niêm yết bản án tại địa phương đề yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án và cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Quận T;
- THA Quận T;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Thanh Điền